

## Giải vở bài tập Toán lớp 5: bài 133: Luyện tập Quãng đường

**Câu 1.** Tính quãng đường rồi viết vào ô trống :

|        |               |             |                    |             |
|--------|---------------|-------------|--------------------|-------------|
| v      | 54 km/giờ     | 12,6 km/giờ | 44 km/giờ          | 82,5 km/giờ |
| t      | 2 giờ 30 phút | 1,25 giờ    | $1\frac{3}{4}$ giờ | 90 phút     |
| s (km) |               |             |                    |             |

**Câu 2.** Một người đi xe máy từ nhà lúc 7 giờ 42 phút, đến thành phố lúc 11 giờ 18 phút với vận tốc 42,5 km/giờ. Tính quãng đường từ nhà người đó đến thành phố.

**Câu 3.** Một người đi xe đạp với vận tốc 12,6 km/giờ trong  $2\frac{1}{2}$  giờ. Tính quãng đường người đó đã đi được.

**Câu 4.** Một xe ngựa đi với vận tốc 8,6 km/giờ từ 8 giờ 50 phút đến 10 giờ 5 phút. Tính quãng đường xe ngựa đi được.

### Đáp án và hướng dẫn giải

**Câu 1.**

$$2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ nhất:

$$s = v \times t = 54 \times 2,5 = 135 \text{ km}$$

Quãng đường của ô trống thứ hai:

$$s = 12,6 \times 1,25 = 15,75 \text{ km}$$

$$1\frac{3}{4} \text{ giờ} = 1,75 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ ba:

$$s = 44 \times 1,75 = 77\text{km}$$

$$90 \text{ phút} = 1,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ tư:

$$s = 82,5 \times 1,5 = 123,75\text{km}$$

|        |               |             |                    |             |
|--------|---------------|-------------|--------------------|-------------|
| v      | 54 km/giờ     | 12,6 km/giờ | 44 km/giờ          | 82,5 km/giờ |
| t      | 2 giờ 30 phút | 1,25 giờ    | $1\frac{3}{4}$ giờ | 90 phút     |
| s (km) | 135km         | 15,75km     | 77km               | 123,75km    |

## Câu 2.

Tóm tắt

t: 7 giờ 42 phút đến 11 giờ 18 phút

v: 42,5 km/giờ

s: ? km

Bài giải

Thời gian của người đi xe máy là:

$$11 \text{ giờ } 18 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 42 \text{ phút} = 3 \text{ giờ } 36 \text{ phút}$$

$$3 \text{ giờ } 36 \text{ phút} = 3,6 \text{ giờ}$$

Quãng đường người đi xe máy đi được là:

$$42,5 \times 3,6 = 153 \text{ (km)}$$

Đáp số: 153km

## Câu 3.

Bài giải

$$2\frac{1}{2} \text{ giờ} = 2,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường người đó đi được là:

$$12,6 \times 2,5 = 31,5 \text{ (km)}$$

Đáp số: 31,5 km

#### **Câu 4.**

Bài giải

Thời gian xe ngựa đi là:

$$10 \text{ giờ } 5 \text{ phút} - 8 \text{ giờ } 50 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 1,25 \text{ giờ}$$

Quãng đường xe ngựa đi được là:

$$8,6 \times 1,25 = 10,75 \text{ (km)}$$

Đáp số: 10,75 km

Tham khảo tài liệu học tập Toán 5

<https://vndoc.com/toan-lop-5>